

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 33/2023/ HSST
Ngày 30 tháng 6 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN – TỈNH LÀO CAI**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Lê Duy Bình.

2, Bà Vũ Thị Hồng Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn V, sinh ngày 10/3/1981. Nơi sinh huyện Th Uy, tỉnh L Ch. Nơi thường trú thôn 1 MCh, xã M L, huyện V B, tỉnh LC. Nơi ở hiện tại: Thôn thôn 1 MCh, xã M L, huyện V B, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lò Văn Pản, sinh năm 1949(đã chết), con bà Tòng Thị Thức, sinh năm 1945, trú tại xã Mường Than, huyện Th Uy, tỉnh L Ch. Bị cáo có 02 vợ, vợ thứ nhất: Lò Thị Thái, sinh năm 1982 (*đã ly hôn*), trú tại xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Vợ thứ hai: Tòng Thị V, sinh năm 1986, trú tại xã M L, huyện V B, tỉnh LC, tỉnh Lào Cai và có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2016(*02 người con chung với chị Lò Thị Thái, hiện trú tại xã MTh, huyện ThU, tỉnh L Ch; 03 người con chung và 01 người con riêng của chị Tòng Thị Vĩnh, hiện đều trú tại xã M L, huyện V B, tỉnh LC*). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Tòng Thị V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 1 MCh, xã M L, huyện V B, tỉnh LC.

* Người làm chứng: + Chị Lò Thị Th, sinh năm 2005;

Địa chỉ: Thôn 1 MCh, xã M L, huyện V B, tỉnh LC.

+ Chị V Thị Đ, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn TH, xã NX, huyện V B, tỉnh LC.

Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 3 Minh Thượng, xã M L, huyện V B, tỉnh LC, tỉnh Lào Cai. Người làm chứng, người chứng kiến đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 01/4/2023, tổ công tác Công an huyện Văn Bàn phối hợp với Công an xã Minh Lương làm nhiệm vụ tại thôn 3 Minh Thượng, xã M L, huyện V B, tỉnh LC, phát hiện một nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô, BKS 24V1-163.88, có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã dừng xe để kiểm tra. Yêu cầu khai báo tên tuổi, địa chỉ và có đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội thì giao nộp. Khi được yêu cầu nam thanh niên khai tên là Lò Văn V và tự giác lấy trong túi quần bên trái đang mặc trên người ra 01 gói nilon màu trắng, trong có thêm 01 lớp nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, giao nộp và khai nhận là ma túy của V tàng trữ để sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của V 01 xe mô tô Wave RSX, BKS 24V1-163.88 và 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen. Tiến hành khám xét chỗ ở của Lò Văn V thu giữ trong két sắt số tiền 40.700.000 đồng, chị Tòng Thị Vĩnh (vợ của V) trình bày là tiền của Lò Thị Thanh là con riêng của chị gửi cất giữ hộ.

Tại bản kết luận giám định số 110/KL-GĐMT ngày 06/4/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 3,78 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lò Văn V gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra Lò Văn V khai: Khoảng 08 giờ ngày 01/4/2023, V gặp và mua của người phụ nữ tên Đải (quá trình điều tra xác định là V Thị Đải (tên gọi khác: Đại), sinh năm 1982, trú tại thôn Tu Hạ, xã Nậm Xé, huyện Văn Bàn) trên đường đi ở thôn 3 Minh Thượng, xã Minh Lương được 01 gói ma túy, gói bằng nilon màu trắng với giá 1.900.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/4/2023 khi V đang điều khiển xe mô tô BKS 24V1-163.88 đi trên đường thôn 3 Minh Thượng, xã Minh Lương và có cất giấu ma túy trong người thì bị Công an kiểm tra và bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với V Thị Đải tại thôn Tu Hạ, xã Nậm Xé, huyện Văn Bàn, nhưng không phát hiện và thu giữ gì

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Lò Văn V ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Lò Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phân trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn V, đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn V từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/4/2023 bị cáo Lò Văn V đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 3,78 gam Heroine mua của một người tên Đải với mục đích sử dụng cho bản thân, khi bị cáo đang trên đường vận chuyển gói ma túy mới mua được thì bị bắt quả tang. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 01/4/2023, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 3,78 gam Heroine. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Lò Văn V về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người cha, người chồng có sức khỏe nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, nghiện chất ma túy nên ngày 01/4/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 3,78 gam Heroine, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn V không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc xuất trình giấy chứng nhận tham gia dân quân hỏa tuyến của ông Lò Văn Pán là bố đẻ của bị cáo được chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày

14/10/2015 của thủ tướng chính phủ. Đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó bị cáo V không được hưởng tình tiết này. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân của bị cáo V khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với đề nghị của đại diện viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ đã tham gia dân quân hỏa tuyến của ông Lò Văn Pẩn là bố đẻ của bị cáo được chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của thủ tướng chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn không có căn cứ chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân của bị cáo V một cách khách quan, toàn diện khi quyết định hình phạt tù phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để thể hiện tính rắn đe nhưng cũng có sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo. Bị cáo bỏ ra 1.900.000đ để mua ma túy có khối lượng 3,78 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với nội dung bị cáo Lò Văn V khai V Thị Đải đã bán ma túy cho V. Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra, đối chất nhưng Đải không thừa nhận đã bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết

[7] Về vật chứng: Đối với 3,78 gam Heroine, Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,30 gam là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 3,48 gam Heroine sau giám định cùng các mảnh nilon màu trắng và bì niêm phong ban đầu đã tái niêm phong còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen, số Imei 35483804149520 màu đen, số Imei 35483804149520 thu giữ của Lò Văn V; Số tiền 40.700.000 đồng tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Lò Văn V. Quá trình điều tra xác định 01 điện thoại Nokia và số tiền 40.700.000đ là tiền riêng của chị Thanh gửi nhờ chị Vĩnh cất giữ hộ, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại cho Lò Văn V; trả số tiền 40.700.000 đồng cho chị Lò Thị Thanh tại biên bản trả lại đồ vật ngày 19/5/2023, không có yêu cầu gì khác, nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với xe mô tô Wave RSX, BKS 24V1-163.88, số khung RLHJA3802GY112513, số máy JA38E0265191 thu giữ khi bắt quả tang ngày 01/4/2023. Quá trình điều tra xác định, bị cáo di chuyển bằng xe mô tô bị cáo cất giấu 01 ma túy trong túi quần bên trái đang mặc trên người để giao nộp, bị cáo không cất giấu ma túy trong xe mô tô. Ngoài ra, bị cáo và chị Vĩnh đều xác định xe mô tô trên là tài sản riêng của chị Vĩnh có đăng ký chứng nhận xe số 008596 mang tên Tòng Thị Vĩnh, khi bị cáo sử dụng xe của chị Vĩnh, bị cáo không nói mục đích sử dụng xe cho chị Vĩnh biết. Do vậy, đây là tài sản riêng của chị Vĩnh nên cần thiết trả lại cho chủ sở hữu về tài sản là có căn cứ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lò Văn V, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Điều c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù và phạt 5.000.000đ (năm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01/4/2023.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy 3,48 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, các mảnh nilon màu trắng cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. Trên một mặt của bì thư có ghi: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang của Lò Văn V ngày 01/4/2023 tại thôn 3 Minh Thượng, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai*”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai; Trả lại cho chị Tòng Thị Vĩnh xe mô tô Wave RSX, BKS 24V1-163.88, số khung RLHJA3802GY112513, số máy JA38E0265191. Xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng và tình trạng hoạt động, mang tên Tòng Thị Vĩnh theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và xe máy số 008596 ngày 24/4/2018(*chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 21/6/2023*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lò Văn V phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (01)
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Ấn, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

